

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THƯỜNG TÍN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 248/2020/QĐST - HNGĐ

Th- ờng Tín, ngày 16 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 291/2020/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị P, sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn Vạn Diễm, xã Vạn Diễm, huyện Thường Tín, TP Hà Nội

Bị đơn: Anh Hoàng Kỳ T, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn Vạn Diễm, xã Vạn Diễm, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 291/2020/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phùng Thị P và anh Hoàng Kỳ T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Phùng Thị P và anh Hoàng Kỳ T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phùng Thị P và anh Hoàng Kỳ T có 02 con chung là cháu Hoàng Kỳ Tùng Lâm, sinh ngày 02/11/2008; Hoàng Quỳnh Anh, sinh ngày 30/5/2013. Chị P, anh T thỏa thuận để chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lâm và cháu Quỳnh Anh cho đến khi trưởng T. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T cho đến khi có yêu cầu mới hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phùng Thị P tự nguyện nộp 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng chị P đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0012525 ngày 29/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th- ờng Tín. Trả lại chị P 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Chi cục Thi hành án;
- Các đ- ơng sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L- u hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Lan Hương**